

Số: 2062/QĐ-ĐHQB

Quảng Bình, ngày 25 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

V/v thành lập Hội đồng thi đánh giá chuẩn đầu ra tiếng Anh B1
Khóa thi ngày 26 tháng 10 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

Căn cứ Quyết định số 237/2006/QĐ-TTg ngày 24 tháng 10 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Nghị quyết số 1699/NQ-HĐTĐHQB ngày 22 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng trường Đại học Quảng Bình về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quảng Bình;

Quyết định số 2069/QĐ-ĐHQB ngày 08 tháng 12 năm 2021 về việc phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học Trường Đại học Quảng Bình;

Căn cứ Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

Căn cứ Danh sách sinh viên hoàn thành các học phần tiếng Anh B1 của Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Phòng Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch số 2042/KH-ĐHQB ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình về việc tổ chức Hội đồng thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh B1 cho sinh viên;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Hội đồng thi chuẩn đầu ra ngoại ngữ tiếng Anh B1 nội bộ cho sinh viên gồm các ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo.

Điều 2. Hội đồng thi có nhiệm vụ tổ chức kỳ thi theo đúng quy định hiện hành và tự giải thể sau khi hoàn thành công việc.

Địa điểm thi: Phòng LAB, Trung tâm Học liệu, Trường Đại học Quảng Bình

Thời gian thi: Từ ngày 26/10/2022 đến ngày 27/10/2022.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học, Trưởng các đơn vị liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám hiệu;
- Lưu: VT, TH-NN.



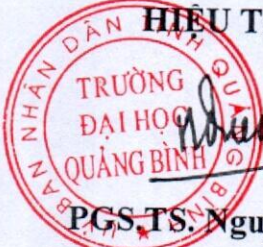
HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THI VÀ CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG THI
(Kèm theo Quyết định số 2062 /QĐ-ĐHQB ngày 25 tháng 10 năm 2022 của
Hiệu trưởng Trường ĐHQB)

TT	Họ và tên	Chức vụ, Đơn vị	Nhiệm vụ
HỘI ĐỒNG THI			
1	Nguyễn Đức Vượng	Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Nguyễn Thị Lan Anh	Trung tâm NN, TH	Phó Chủ tịch
3	Võ Thị Dung	Khoa Ngoại ngữ	Ủy viên
BAN THƯ KÝ			
1	Võ Thị Dung	Khoa Ngoại ngữ	Trưởng ban
2	Nguyễn Thị Kim Huế	Trung tâm NN, TH	Thành viên
3	Trương Thị Thuý	Trung tâm NN, TH	Thành viên
BAN ĐỀ THI			
1	Nguyễn Thị Lan Anh	Trung tâm NN, TH	Trưởng ban
2	Phạm Thị Hà	Khoa Ngoại ngữ	Thành viên
3	Nguyễn Thị Kim Huế	Trung tâm NN, TH	Sao in, đóng gói
BAN COI THI			
1	Nguyễn Thị Lan Anh	Trung tâm NN, TH	Trưởng ban
2	Hoàng Thị Mỹ Hạnh	Khoa Ngoại ngữ	Coi thi
3	Nguyễn Nương Quỳnh	Khoa Ngoại ngữ	Coi thi
4	Phạm Thị Hà	Khoa Ngoại ngữ	Coi thi
5	Nguyễn Văn Chung	Khoa Kinh tế - DL	Coi thi
6	Trần Đức Việt	Trung tâm GDTX	Phụ trách kỹ thuật
7	Nguyễn Đình Hùng	KHCN &ĐN	Giám sát
BAN CHẤM THI			
1	Nguyễn Thị Lan Anh	Trung tâm NN, TH	Trưởng ban
2	Võ Thị Dung	Khoa Ngoại ngữ	Thành viên
3	Phạm Thị Hà	Khoa Ngoại ngữ	Thành viên
4	Nguyễn Đình Hùng	KHCN &ĐN	Giám sát
TỔ PHỤC VỤ			
1	Lê Thị Hồng Vân	Phòng KH-TC	Phục vụ

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Vượng

UBND TỈNH QUẢNG BÌNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ THAM GIA THI CHUẨN ĐẦU RA NGOẠI NGỮ TIẾNG ANH B1

(Kèm theo QĐ số 2062/QĐ-ĐHQB ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHQB)

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Mã lớp
1	B1-01	Phan Thị Thanh An	22.07.2002	ĐHSP Hóa K62	B1.1
2	B1-02	Thào A Chùa	19.09.1998	ĐH Luật K61	B1.2
3	B1-03	Cao Anh Cường	08.01.1998	ĐHSP Ngữ Văn K58	B1.1
4	B1-04	Lê Huy Tuấn Dũng	21.11.2001	ĐHCNTT K61	B1.2
5	B1-05	Cao Hải Dương	20.11.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
6	B1-06	Nguyễn Thị Trà Giang	17.05.2001	ĐHGD Mầm Non K61	B1.2
7	B1-07	Phan Thị Châu Giang	28.02.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
8	B1-08	Từ Minh Hải	07.09.2002	ĐHCNTT K62	B1.2
9	B1-09	Đinh Thị Hằng	15.07.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
10	B1-10	Đinh Thị Diễm Hằng	02.04.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
11	B1-11	Dương Thị Mỹ Hằng	18.04.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
12	B1-12	Đinh Thị Mỹ Hạnh	27.11.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
13	B1-13	Nguyễn Phong Hậu	10.02.2001	ĐH Kế Toán K61	B1.2
14	B1-14	Đinh Xuân Hiền	07.04.2001	ĐH Kế Toán K61	B1.2
15	B1-15	Đoàn Thị Hiền	10.09.2001	ĐHGDTH K62	B1.1
16	B1-16	Dương Thủy Hiền	21.08.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
17	B1-17	Bùi Văn Hiếu	23.09.2001	ĐHCNTT K62	B1.2
18	B1-18	Đinh Xuân Hòa	17.04.2001	ĐH Kế Toán K61	B1.2
19	B1-19	Phạm Xuân Hòa	01.05.1997	ĐHCNTT K62	B1.1
20	B1-20	Hoàng Phi Hùng	20.11.2001	ĐHCNTT K61	B1.2
21	B1-21	Nguyễn Thị Lan Hương	29.12.2001	ĐHGDTH K62	B1.1
22	B1-22	Trương Thị Thanh Huyền	14.03.2001	ĐHGD Mầm Non K61	B1.2
23	B1-23	Lê Thị Thanh Lan	19.07.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
24	B1-24	Nguyễn Thị Lan	01.03.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
25	B1-25	Dương Thị Hương Lê	02.04.2001	ĐHSP Ngữ Văn K61	B1.2
26	B1-26	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	08.10.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
27	B1-27	Đặng Quang Linh	14.04.2001	ĐHQLTNMT K61	B1.2
28	B1-28	Đinh Nhật Linh	30.07.2001	ĐH Luật K61	B1.2
29	B1-29	Đinh Thị Mỹ Linh	02.07.2001	ĐHGD Mầm Non K61	B1.2
30	B1-30	Phạm Thị Thùy Linh	01.08.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
31	B1-31	Hoàng Thị Thùy Linh	10.08.2000	ĐHGD Mầm Non K60	B1.2
32	B1-32	Đinh Thị Cẩm Ly	28.10.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
33	B1-33	Nguyễn Thị Ngọc Ly	16.07.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
34	B1-34	Phạm Thị Diệu Lý	04.01.2001	ĐH Luật K61	B1.2
35	B1-35	Trần Đức Mạnh	13.05.2001	ĐHQTDVDLLH K62	B1.2
36	B1-36	Nguyễn Hoài Nam	24.08.2001	ĐHCNTT K62	B1.2
37	B1-37	Đinh Thị Thúy Nga	01.02.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
38	B1-38	Phan Thị Hằng Nga	10.04.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
39	B1-39	Phạm Lê Ngọc Nghĩa	26.10.2002	ĐHCNTT K62	B1.2
40	B1-40	Nguyễn Hồng Ngọc	11.08.2002	ĐHSP Hóa K62	B1.1
41	B1-41	Phạm Thị Nguyệt	20.04.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
42	B1-42	Bùi Thị Nhạn	11.05.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
43	B1-43	Trương Thị Hoài Nhi	20.02.2002	ĐHGDTH K62	B1.1



44	B1-44	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	07.05.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
45	B1-45	Trương Thị Kim	Oanh	30.04.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
46	B1-46	Y	Phân	21.05.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
47	B1-47	Nguyễn Thị Thu	Phương	24.01.2000	ĐH Kế Toán K61	B1.2
48	B1-48	Nguyễn Trần Anh	Quân	18.11.2002	ĐHCNTT K62	B1.2
49	B1-49	Phạm Thị Như	Quỳnh	24.02.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
50	B1-50	Phan Đình	Si	30.09.2001	ĐHQLTNMT K61	B1.2
51	B1-51	Đinh Tuấn	Thành	20.04.2001	ĐHCNTT K62	B1.2
52	B1-52	Nguyễn Tất	Thành	19.05.2001	ĐHQTKD K61	B1.2
53	B1-53	Hồ Thị Phương	Thảo	16.11.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
54	B1-54	Nguyễn Thị Thu	Thảo	03.08.2002	ĐH QTDVDL-LH K62	B1.1
55	B1-55	Nguyễn Thị Thu	Thảo	22.04.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
56	B1-56	Dương Thị	Thiệt	22.12.2000	ĐHGD Mầm Non K61	B1.2
57	B1-57	Đinh Nhâm	Thìn	02.01.2001	ĐH Kế Toán K61	B1.2
58	B1-58	Nguyễn Thị	Thu	03.11.2002	ĐHQTKD K62	B1.1
59	B1-59	Hoàng Văn	Thuận	24.06.2002	ĐHCNTT K62	B1.2
60	B1-60	Hồ Văn	Thuôn	07.10.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
61	B1-61	Lê Thị Nhật	Thương	15.10.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
62	B1-62	Nguyễn Thị Hoài	Thương	31.12.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
63	B1-63	Hoàng Thị Diệu	Thúy	04.03.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
64	B1-64	Đinh Thị Xuân	Thủy	03.10.2000	ĐHGD Mầm Non K60	B1.2
65	B1-65	Dương Thị	Trâm	11.11.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
66	B1-66	Nguyễn Nữ Băng	Trâm	23.12.2001	ĐH Kế Toán K61	B1.2
67	B1-67	Nguyễn Kiều	Trang	19.02.2001	ĐH Kế Toán K61	B1.2
68	B1-68	Nguyễn Thị Thùy	Trang	07.11.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
69	B1-69	Trần Thị Huyền	Trang	11.04.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
70	B1-70	Trần Lan	Trình	08.02.2002	ĐHGDMN K62	B1.2
71	B1-71	Trương Văn	Trung	15.12.1999	ĐHCNTT K62	B1.2
72	B1-72	Lê Văn	Tuân	11.09.2002	ĐHGDTH K62	B1.1
73	B1-73	Đậu Thị Tố	Uyên	09.10.2002	ĐHGDTH K62	B1.1

Danh sách gồm 73 sinh viên./.

NGƯỜI LẬP

Trương Thị Thúy



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Nguyễn Đức Vượng